

Bản án số: 84/2024/HS-PT
Ngày 25-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Duy Thạch

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Ông Đặng Minh Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Sông Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 51/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N do có kháng cáo của các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2024/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Anh T, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1974 tại thành phố Hải Phòng; nơi thường trú: A,B,C; nghề nghiệp: Công nhân điện lực; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V1 và bà Trịnh Thị T1; có vợ là Phạm Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28 tháng 12 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ra Quyết định khởi tố bị can số 526/QĐ-KTBC về tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”; bị tạm giữ ngày 07 tháng 9 năm 2023, chuyển tạm giam ngày 15 tháng 9 năm 2023; có mặt.

2. Nguyễn Thị V, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1967 tại thành phố Hải Phòng; đăng ký thường trú: D,F,G; nơi ở hiện tại: Q,W,E; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình V2 và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng là Phạm Văn N2 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07 tháng 9 năm 2023, đến ngày 15 tháng 9 năm 2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

3. Phạm Thị N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1964 tại thành phố Hải Phòng; đăng ký thường trú: R,T,Y; nơi ở hiện tại: N,M,O; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Lê Thị T2 ; có chồng là Phạm Văn T3 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07 tháng 9 năm 2023, đến ngày 15 tháng 9 năm 2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- *Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Dương Thị X, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1966 tại thành phố Hải Phòng; đăng ký thường trú: S,Z,I; nơi ở hiện tại: P,K,L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Tấn B và bà Vũ Thị Kh; có chồng là Chu Văn Ch (*đã ly hôn*) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 185/1999/HSPT ngày 02 tháng 12 năm 1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội “ Cố ý hủy hoại tài sản của công dân”, trị giá tài sản bị hủy hoại 1.249.500đồng (đã được xóa án theo Nghị quyết số 33/2009/QH12); ngày 28 tháng 12 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ra Quyết định khởi tố bị can số 525/QĐ-KTBC về tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”; bị tạm giữ ngày 07 tháng 9 năm 2023, chuyển tạm giam ngày 15 tháng 9 năm 2023; có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Đỗ Quỳnh Tr, sinh năm 1989, nơi cư trú: G,H,J vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt).

- *Những người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn T4, bà Phạm Thị N1, bà Nguyễn Thị H1, ông Đỗ Văn Đ1, ông Nguyễn Văn Q, ông Nguyễn Văn Ch và ông Nguyễn Hồng C; ông T4, bà N1, bà H1, ông Đ1 vắng mặt; ông C, ông Q, ông C có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 06 tháng 9 năm 2023, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V, Phạm Thị N và ông Nguyễn Văn Ch (sinh năm 1948, nơi cư trú: R,W,E), ông Nguyễn Văn Q (sinh năm 1949, nơi cư trú: Q,W,E), ông Nguyễn Hồng C (sinh năm 1964, nơi cư trú: T,W,E) đến nơi ở của Dương Thị X (địa chỉ: P,K,L) với mục đích gặp để nhờ X làm giúp đơn khiếu kiện.

Khi đi, V có cầm theo 01 túi bún chả để mang đến cho X. Khi đi lên đến khu vực gần chiếu nghỉ giữa tầng 3 và tầng 4 của khu tập thể thì những người này gặp chị Nguyễn Đỗ Quỳnh Tr. Chị Tr nói với V “*Cô lớn tuổi rồi, cô đưa cháu xách hộ cho*” thì V hất tay vào người chị Tr khiến chị Tr ngã ra C thang. Cùng lúc này, X cầm trên tay một tập giấy chạy từ tầng 4 xuống, khi chạy qua hành lang tầng 3, X xô đẩy làm chị Tr bị ngã xuống sàn còn V liên tục hô hoán: “*Cướp, cướp*” làm náo loạn, mất an ninh trật tự khu vực này.

Khi chạy xuống chiếu nghỉ giữa tầng 1 và tầng 2 khu tập thể, thì X bị ngã và liên tục gào thét: *“Tôi làm đơn tố cáo, nó ngăn cản tôi đây”*, còn Phạm Anh T đưa điện thoại lên quay lại sự việc X nằm tại chiếu nghỉ và cũng hô hoán *“Bà con ơi, ăn cướp đây”*.

Khi thấy X, T và V hô hoán nên chị Tr đi xuống thì bị X gạt chân, khiến chị Tr ngã xuống nền chiếu nghỉ C thang. X liên tục dùng chân đạp vào người chị Tr, chị Tr cố gắng đứng dậy. Cùng lúc này, nhóm người gồm ông Nguyễn Văn Ch, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Hồng C đi từ trên xuống, ông C là người đi trước. Ông C có kéo mũ áo chống nắng của chị Tr xuống xem là ai, rồi ông C kéo chị Tr ra để lấy đường cho ông C, ông Q và ông C đi xuống C thang. Còn Nguyễn Thị V và Phạm Thị N, khi thấy chị Tr, cả hai đối tượng này đã liên tục hô hoán *“Mày là ai”*, *“Mày là ai”*...

Nguyễn Thị V cầm điện thoại quay livestream trên tài khoản Facebook “V Nguyen” của mình, V cũng dùng tay giật khẩu Tr và kéo mũ áo chống nắng của chị Tr xuống, còn Phạm Thị N túm tóc, ghì người chị Tr xuống nền. Khi chị Tr vùng tay để đứng dậy, buộc lại tóc thì N1 dùng tay phải chỉ vào mặt và có những lời lẽ lăng mạ, chửi bới sau đó tát 01 cái vào mặt chị Tr.

Dương Thị X tiếp tục cầm tập giấy chạy xuống sân C của khu tập thể và hô hoán *“Cả nhà ơi, tôi làm đơn tố cáo đây”* đồng thời hai tay giơ tập tài liệu lên. Khi đến giữa sân khu tập thể, X tự nằm xuống nền sân chung và tiếp tục hô hoán: *“Cả nhà ơi, tôi làm đơn tố cáo, chúng nó ngăn cản tôi đây”* và lặp đi lặp lại nhiều lần.

Lúc này, mọi người dân sinh sống xung quanh khu vực khu tập thể thấy vậy nên tập trung rất đông người. Trong quá trình X chạy và hô hoán thì X có nói với Phạm Anh T: *“Quay nó ngăn cản để báo cáo lên Chính phủ”*, Phạm Anh T liền giơ máy điện thoại lên đứng quay hành động của X. Tiếp đó, X giơ tập tài liệu trên tay lên và nói với các nội dung: *“Nó cướp đất gia đình thương binh liệt sĩ”*... *“18 gia đình bị cướp, tôi làm đơn tố cáo đây”*... *“Nó cướp nhà này”*... Sau đó, X T đến vị trí của chị Tr và Phạm Thị N đang đứng tranh luận, X xông vào giữa vị trí hai người rồi dùng tay phải đè và đẩy vào phần cổ, phần đầu của chị Tr, chị Tr khi này bị đẩy về phía chân C thang.

Người dân sinh sống tại khu vực này rất bức xúc về việc gây mất an ninh trật tự của Dương Thị X cùng nhóm người đến nhà X. Chứng kiến sự việc, ông Nguyễn Văn T4 (sinh năm 1967, nơi cư trú: P,K,L) đã đứng ra can ngăn việc Dương Thị X tác động đối với chị Tr và nói *“Chị định làm loạn ở đây à, không để ai được yên”*. Bà Phạm Thị N1 (sinh năm 1967, nơi cư trú G,K,L) cũng nói với Dương Thị X *“Từ hồi bà không có ở đây, dân rất yên lành”*. Bà Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1970, nơi cư trú P,K,L) nói *“Toàn là kêu oan không đúng chỗ, không hiểu đây là khu dân cư, khu tập thể à”*. Khi đó, X liên tục phản ứng lại bằng cách giơ tài liệu về phía những người này và gào thét *“Đồ loài cầm thú...”*. Ông Nguyễn Văn T4 tiếp tục có nói X *“Đề nghị nhà chị không làm ảnh hưởng đến khu dân cư và đề nghị chị đi ra ngoài khu dân cư này”*, nhưng X vẫn gào lên: *“Đồ loài cầm thú...thấy người Việt Nam gặp nạn không giúp đỡ nhau”*, sau đó X đi lên C thang. Do thấy X vẫn liên tục có những hành vi, cử chỉ hành động gây rối an ninh trật tự, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên ông Nguyễn Văn T4

tiếp tục nói “*Bây giờ muốn gì thì lên Ủy ban nhân dân*”, bà Nguyễn Thị H1 nói “*Tổ cáo thì phải có cơ quan pháp luật, còn đây là khu dân cư, khu người ta đang ngủ trưa, làm náo động không cho ai nghỉ trưa à*”. Dương Thị X thấy mọi người xung quanh có phản ứng gay gắt với hành vi của X nên tiếp tục đi lên hành lang tầng 2 khu tập thể, giờ tài liệu lên và gào thét. Lúc này, ông Đỗ Văn Đ1 (sinh năm 1952, nghỉ hưu trú tại T,K,L) đứng cạnh X ở hành lang tầng 2 nói xuống dưới với lực lượng Công an: “*Đề nghị các anh trực xuất vì làm ảnh hưởng đến khu này*”. Sau đó, Dương Thị X đi về phòng. Lúc này, tổ công tác của Công an quận Kiến An và Công an phường Quán Trữ có mặt, yêu C bắt cả những người có liên quan về trụ sở để làm việc. Trong quá trình diễn ra toàn bộ sự việc trên, ông Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Hồng C không có bất kì hành động hay lời nói gì thể hiện có liên quan.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, Ủy ban nhân dân phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng có Công văn số 170 đề nghị Công an quận Kiến An xử lý đối với Dương Thị X và một số người đã có hành vi gây rối tình hình an ninh, trật tự công cộng tại khu tập thể 4 tầng, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Kiến An có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Thị X;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Anh T;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị V và bị cáo Phạm Thị N,

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N phạm “Tội gây rối trật tự công cộng”.

Phạt bị cáo Dương Thị X 15 tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 9 năm 2023.

Phạt bị cáo Phạm Anh T 12 tháng tù, thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 9 năm 2023.

Phạt bị cáo Nguyễn Thị V 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án (ngày 14 tháng 3 năm 2024).

Phạt bị cáo Phạm Thị N 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án (ngày 14 tháng 3 năm 2024).

Ngoài ra bản án còn tuyên nghĩa vụ của người được hưởng án treo, về xử lý vật chứng, về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 3 năm 2024, bị cáo Phạm Anh T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt tù; ngày 29 tháng 3 năm 2024, các bị cáo Nguyễn Thị V, Phạm Thị N có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới nhưng vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V, Phạm Thị N và Dương Thị X khai nhận đã có hành vi như nội dung trên. Tuy nhiên các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V, Phạm Thị N cho rằng các bị cáo không phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo kêu oan của các bị cáo Nguyễn Thị V, Phạm Thị N. Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Anh T: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ra Quyết định khởi tố bị can số 526/QĐ-KTBC về tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân” nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt tù bị cáo với mức án 12 tháng tù là đã xem xét, đánh giá đầy đủ đến tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, vai trò của bị cáo trong vụ án để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo Phạm Anh T. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Anh T.

Đối với bị cáo Dương Thị X: Tại Bản án số 185/1999/HSPT ngày 02 tháng 12 năm 1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt 06 tháng tù về Tội “Cố ý hủy hoại tài sản của công dân” nhưng trị giá tài sản bị hủy hoại là 1.249.500đồng nên theo quy định tại điểm c.5 và điểm e khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2009/QH12 thì tiền án này đương nhiên được xóa án tích. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo Dương Thị X phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 345, 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm không áp điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và giảm một phần hình phạt cho bị cáo Dương Thị X.

Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V, Phạm Thị N không được chấp nhận nhưng bị cáo Phạm Thị N thuộc hộ cận nghèo nên các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Phạm Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 14 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án, tại phiên tòa các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N có mặt. Vì vậy, ngày 20 tháng 3 năm 2024, bị cáo Phạm Anh T có đơn kháng cáo; ngày 29 tháng 3 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thị V, Phạm Thị N có đơn kháng cáo là trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi khách quan: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại khu vực chiếu nghỉ C thang và khu vực sân chung của khu tập thể 04 tầng thuộc Tổ dân phố Lê Duẩn, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N đã có hành vi xô đẩy, cởi khẩu Tr, túm tóc, tát, đập vào người chị Nguyễn Đỗ Quỳnh Tr, vừa hò hét gây náo loạn, gây mất trật tự công cộng.

[3] Về hậu quả của hành vi: Các bị cáo đã thực hiện hành vi gây rối tại khu tập thể của khu dân cư, ở thời điểm nghỉ trưa của mọi người nên hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến nhiều người dân đang sinh sống tại đây. Hành vi chửi bới, lăng mạ, khiêu khích không đúng nơi, đúng chỗ của các bị cáo đã làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, của các cấp chính quyền, gây bức xúc cho người dân nên họ đã yêu C các bị cáo không được gây náo loạn, yêu C phải chấm dứt hành vi vi phạm, yêu C trục xuất các bị cáo và đề nghị các cơ quan chức năng phải xử lý. Chính quyền cơ sở cũng đã có văn bản yêu C xử lý đối với hành vi của các bị cáo.

[4] Về mặt chủ quan: Các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mong muốn có hậu quả xảy ra.

[5] Về khách thể: Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy tắc xử sự được đặt ra cho mỗi công dân ở nơi công cộng, xâm phạm đến tình trạng ổn định trong sinh hoạt chung của xã hội; xâm phạm đến con người, đến quyền hoặc lợi ích hợp pháp của họ; xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, tác động tiêu cực đến việc thực hiện những đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

[6] Về mặt chủ thể: Các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Do đó hành vi của các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V và Phạm Thị N đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo kêu oan của các bị cáo Nguyễn Thị V và Phạm Thị N.

[8] Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Anh T: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo Phạm Anh T còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ra Quyết định khởi tố bị can số 526/QĐ-KTBC ngày 28

tháng 12 năm 2023 về tội “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”. Hội đồng xét xử xét thấy, Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để xử phạt bị cáo Phạm Anh T mức hình phạt 12 tháng tù; bị cáo Nguyễn Thị V mức hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Phạm Thị N mức hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là thỏa đáng, không nặng. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Phạm Anh T không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo để giảm án cho bị cáo Phạm Anh T.

[9] Đối với bị cáo Dương Thị X: Tại Bản án số 185/1999/HSPT ngày 02 tháng 12 năm 1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý huỷ hoại tài sản của công dân” nhưng trị giá tài sản bị huỷ hoại 1.249.500đồng nên theo quy định tại điểm c.5 và điểm e khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2009/QH12 về việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội khoá XII thì tiền án này đương nhiên được xoá án tích. Do đó bị cáo Dương Thị X không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Việc Toà án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là không chính xác, gây bất lợi cho bị cáo. Vì vậy, mặc dù bị cáo Dương Thị X không có kháng cáo nhưng căn cứ các điều 345, 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự cần sửa bản án sơ thẩm để giảm mức hình phạt cho bị cáo Dương Thị X.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[11] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Phạm Thị N thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Phạm Thị N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V, Phạm Thị N và giữ nguyên mức án đối với các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V, Phạm Thị N.

Căn cứ các điều 345, 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Dương Thị X.

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T, Nguyễn Thị V, Phạm Thị N phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Thị X 12 (mười hai) tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Anh T 12 (mười hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo Dương Thị X, Phạm Anh T tính từ ngày 07 tháng 9 năm 2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14 tháng 3 năm 2024).

Xử phạt bị cáo Phạm Thị N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14 tháng 3 năm 2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thị V cho Ủy ban nhân dân phường Đăng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Thị N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo không được xuất cảnh, nếu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Các bị cáo Phạm Anh T, Nguyễn Thị V mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; tổng cộng là 400.000 đồng.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Phạm Thị N.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS - Công an quận Kiến An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQCSĐT - Công an quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- VKSND quận Kiến An;
- TAND quận Kiến An;
- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án;
- Sở Tư pháp – TP. Hải Phòng;
- PV06; PC10 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại Tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

Bùi Duy Thạch